

Bản án số:10/2024/HS-PT

Ngày: 10/01/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hoàng Văn Thành**.

Các Thẩm phán: Ông **Trần Đức Hiếu**

Ông **Nguyễn Thanh Nhã**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Tiệp Anh**, thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà **Vũ Thị Thu Hà**, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 930/2023/TLPT-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo **L Ph M** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 138/HS-ST ngày 11 tháng 08 năm 2023 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Bị cáo kháng cáo:

L Ph M, sinh năm 198X; Giới tính: Nữ; NĐKKHKT: Số 24, ngõ 192/66 Lê Trọng Tấn, phường Khương Mai, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội; Trú tại: Số 6, ngõ 173/31 An Dương Vương, tổ 23, cụm 3, phường Phú Thượng, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lại Quang M và con bà Phạm Thị Ph; Có chồng: Phạm Công H (Đã ly hôn); Chồng Cao Đức Cường; Có 03 con; Con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền án, tiền sự: Chưa. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

*** Bị hại là chị Phạm Thị Lan**, sinh năm 1985 và người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan là chị **Nguyễn Hoàng Diệp**, sinh năm 1984 Tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Đầu năm 2022 chị Phạm Thị Lan quen biết bị cáo L Ph M do có con học cùng lớp 8A1 Trường THCS Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Năm 2021, chị Lan biết bị cáo Minh có thể đổi được tiền mới nên đã nhờ bị cáo Minh đổi giúp để sử dụng mừng tuổi vào dịp tết. Bị cáo Minh đã đổi cho chị Lan mà không lấy phí. Năm 2022, do chị Lan có nhu cầu đổi tiền mới nên đã nhờ bị cáo Minh đổi giúp. Do cần tiền để chi tiêu cá nhân nên bị cáo Minh đã nhận lời đổi giúp tiền mới với mục đích chiếm đoạt số tiền nhận đổi. Ngày 18/01/2022 khi đang ở Trung tâm thương mại Royal City, số: 72A Nguyễn Trãi, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội. Chị Lan nhờ chị Nguyễn Hoàng Diệp, sinh năm 1984; Nơi cư trú: Số 5 ngõ 8 Tôn Thất Thiệp, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, chuyển khoản số tiền 85.400.000 đồng từ tài khoản 104005330682, chủ tài khoản Nguyễn Hoàng Diệp; Ngân hàng Vietinbank cho L Ph M, số tài khoản 6888616108888; Ngân hàng MB bank với nội dung “ Clan me Phuc Duy 7A1 đổi tiền” (Chị Lan trả lại tiền mặt cho chị Diệp). Bị cáo Minh hứa hẹn sẽ trả tiền mới cho chị Lan vào trưa ngày 30/01/2022 (Tức 28 tết). Thực tế bị cáo Minh không đổi tiền cho chị Lan mà sử dụng số tiền trên vào việc cá nhân hết và nói dối chị Lan về việc không đổi được tiền và sẽ chuyển trả lại tiền cho chị Lan. Ngày 30/01/2022 đến hạn trả tiền cho chị Lan, bị cáo Minh đã làm giả hình ảnh bưu chuyển khoản thành công số tiền 85.400.000 đồng đến tài khoản 104005330682, chủ tài khoản 104005330682 (Chủ TK Nguyễn Hoàng Diệp, Ngân hàng Vietinbank) và gửi hình ảnh cho chị Lan qua zalo vào ngày 31/01/2023. Chị Lan trao đổi với chị Diệp nhưng chị Diệp chưa nhận được số tiền trên. Bị cáo Minh tiếp tục nói dối chị Lan đã gọi đến Ngân hàng để tra soát giao dịch và Ngân hàng trao đổi do hệ thống bị lỗi nên tiền sẽ chuyển lại tài khoản của bị cáo Minh. Ngày 07/02/2022, chị Lan tiếp tục nhờ bị cáo Minh đổi tiền lẻ 5.000 đồng, 10.000 đồng, 20.000 đồng và bị cáo Minh nói dối đổi được thoải mái nên chị Lan bảo bị cáo Minh dùng số tiền trên để đổi tiền mới. Bị cáo

Minh yêu cầu chị Lan chuyển 3.000.000 đồng cọc đổi tiền. Chị Lan chuyển khoản 3.000.000 đồng từ tài khoản 21210000557102, chủ tài khoản Phạm Thị Lan, Ngân hàng BIDV đến từ tài khoản bị cáo L Ph M, số tài khoản 6888616108888; Ngân hàng MB bank, số tiền này bị cáo Minh cũng tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, bị cáo Minh lấy nhiều lý do để khất hẹn chị Lan nhiều lần với mục đích kéo dài thời gian trả tiền. Ngày 28/02/2022, chị Lan yêu cầu bị cáo Minh viết 01 giấy nhận nợ và cam kết trả nợ với nội dung: Tổng số tiền bị cáo Minh cầm của chị Lan là 93.400.000 đồng (Gồm 85.400.000 đồng tiền đổi, 3.000.000 đồng tiền cọc 5.000.000 đồng tiền chị Lan cho bị cáo Minh vay), hàng tháng bị cáo Minh sẽ trả cho chị Lan 10.000.000 đồng bắt đầu từ ngày 20/04/2022 và muộn nhất ngày 20/12/2022 sẽ trả hết, với mục đích để bị cáo Minh có trách nhiệm trả lại tiền cho chị Lan. Tuy nhiên bị cáo Minh chỉ trả cho chị Lan duy nhất 01 lần 4.800.000 đồng và hai bên đã thống nhất trừ vào khoản 5.000 000 đồng mà chị Lan cho bị cáo Minh vay (Còn số tiền vay thiếu 200 000 đồng, chị Lan cho bị cáo Minh) có trách nhiệm trả lại tiền cho chị Lan. Do Minh không thực hiện theo cam kết với chị Lan nên chị Lan đã làm đơn tố giác Minh đến Công an quận Thanh Xuân vào ngày 14/06/2022.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo L Ph M khai nhận hành vi lừa đảo chiếm đoạt số tiền 88.400.000 đồng của chị Phạm Thị Lan như trên. Số tiền chiếm đoạt, bị cáo Minh đã tiêu sài cá nhân hết. Ngày 25/03/2023 bị cáo Minh đã trả cho chị Lan số tiền 40.000.000 đồng. Ngày 11/04/2023 bị cáo Minh tiếp tục trả chị Lan số tiền 15.000.000 đồng.

Đối với tài khoản zalo (Không có số điện thoại) bị cáo Minh thuê làm giả bưu chuyển tiền. Bị cáo Minh không nhớ thông tin gì về tài khoản trên, sau khi giao dịch bị cáo Minh xoá hết tin nhắn, do đó Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thanh Xuân không có căn cứ để xử lý.

Về dân sự: Chị Phạm Thị Lan yêu cầu bị cáo L Ph M trả lại số tiền đã chiếm đoạt của chị Lan là 33.400.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 73/CT-VKSTX ngày 25/04/2023 của VKSND quận Thanh Xuân đã truy tố bị cáo L Ph M về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2023/HS-ST ngày 11/08/2023 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội đã Quyết định:

1. Tuyên bố: Bị cáo **L Ph M** phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, Điều 38; Các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo L Ph M 28 (*Hai mươi tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, tuyên về án phí và quyền kháng cáo.

Sau khi xét xử sơ thẩm: Ngày 24/08/2023 bị cáo **L Ph M** có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo chỉ xin được giảm hình phạt.

Bị cáo **L Ph M** không có ý kiến gì về tội danh và điều luật đã áp dụng mà chỉ xin được giảm hình phạt. Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án.

Về hình thức: Bị cáo L Ph M kháng cáo trong thời hạn Luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận giải quyết yêu cầu kháng cáo của bị cáo theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung: Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đề nghị Hội đồng xét xử: Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo L Ph M vì trước khi xét xử sơ thẩm bị cáo Minh đã khắc phục toàn bộ hậu quả. Bị hại có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, ông Nội bị cáo là Liệt sĩ có công với cách mạng đã được Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân áp dụng cho bị cáo L Ph M. Tại phiên tòa cấp sơ phẩm xét xử bị cáo nghiêm khắc, có cơ sở để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương. Đề nghị Hội

đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự, Xử phạt bị cáo L Ph M 28 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 56 tháng.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

1. Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Minh nộp trong thời hạn luật định, hợp lệ, nên được chấp nhận xem xét giải quyết yêu cầu kháng cáo theo thủ tục phúc thẩm, được quy định tại các điều 331,332,333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Xét nội dung kháng cáo:

Căn cứ lời khai của bị cáo L Ph M tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phiên tòa phúc thẩm và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 18/01/2022 và ngày 07/02/2022, bị cáo minh đã lừa đảo chị **Phạm Thị Lan** tổng số tiền 88.400.000, với lý do nhận đổi tiền mới. Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Xuân truy tố bị cáo Minh về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật hình sự. Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo L Ph M là có căn cứ và đúng pháp luật. Hành vi của bị cáo **M** là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của chị Phạm Thị Lan gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật, muốn có tiền tiêu sài. Bị cáo vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo L Ph M. Bị cáo **M** không có tình tiết tăng nặng.

Khi Quyết định hình phạt Tòa cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; Căn cứ nhân thân người phạm tội, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thực sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã khắc phục toàn bộ số tiền cho bị hại. Bị hại có đơn xin giảm hình phạt, tích cực hợp tác với cơ quan

điều tra trong quá trình giải quyết vụ án có ông Nội là Liệt sĩ, đang nuôi con nhỏ là các tình tiết quy định tại các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cần giảm nhẹ tiếp một phần hình phạt cho bị cáo Minh, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tòa cấp sơ thẩm xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội nhưng có phần nghiêm khắc chưa thực sự phù hợp với bản chất của vụ án. Nên Hội đồng xét xử chỉ chấp nhận việc giảm hình phạt của bị cáo **L Ph M**.

3. **Về án phí:** Bị cáo **M** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355, Điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

I. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **L Ph M**.

II. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số: 138/2023/HS-ST ngày 11/08/2023 của Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, về Quyết định hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo **L Ph M** phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; Các điểm b,s khoản 1,2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 của Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo: **L Ph M** 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Đã xong.

III. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo **L Ph M** không phải chịu tiền án phí hình sự phúc thẩm.

IV. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

V. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm là ngày 10 /01/2024./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an quận Thanh Xuân;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- TAND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân;
- UBND phường Phú Thượng;
- Bị hại; Bị cáo; Lưu HS, VP;

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HOÀNG VĂN THÀNH

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- VKSND TP. Hà Nội;
- Công an quận Hoàn Kiếm;
- VKSND quận Hoàn Kiếm;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm;
- UBND phường Khương Đình, quận Thanh Xuân..
- Bị hại.
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thành